

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 208/2023/HNGĐ-ST

Ngày 24-7-2023

V/v Ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Minh Tân**.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Dương Thị Kim Hồng và bà Ngô Thị Thm.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Bích Thủy- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

**-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:**  
Bà Phạm Thị Thùy -Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 219/2023/TLST-HNGĐ ngày 29/5/2023 về việc ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 243/2023/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Đỗ Cẩm Anh Th**, sinh năm 1998.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn Q, xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương. Hiện đang cư trú tại Đài Loan (Trung Quốc). Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh **Vũ Đình H**, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thôn Q, xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt và có quan điểm đề nghị xét xử vắng mặt.

3. Người được chị Th ủy quyền về việc giao nhận văn bản tố tụng: Bà **Đỗ Thị Minh Y**, sinh năm 1965. Địa chỉ: Khu 4 thị trấn Gi, huyện Gi, tỉnh Hải Dương.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đỗ Cẩm Anh Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Vũ Đình H kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương ngày 28/02/2020. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại gia đình anh Hải một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh chị bất đồng quan điểm, không hòa hợp nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau. Tháng 12/2020 chị đi lao động tại Đài Loan – Trung Quốc, từ đó vợ chồng sống ly thân, anh Hải đã có cuộc sống riêng và không còn quan tâm đến nhau. Đến nay chị xét thấy vợ chồng không còn tình cảm, hôn nhân không có hạnh phúc nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Hải theo quy định.

Về con chung; về tài sản chung, nợ chung: Anh chị không có nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản ghi lời khai của anh Vũ Đình H trình bày: Về quan hệ hôn nhân như chị Th đã trình bày. Sau khi kết hôn anh chị về chung sống cùng tại gia đình anh một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm. Thời gian sau này chị Th đi nước ngoài, vợ chồng đã sống ly thân, không còn quan tâm và liên lạc với nhau. Nay chị Th có đơn đề nghị giải quyết ly hôn, anh xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cũng đồng ý. Về con chung; về tài sản chung, nợ chung không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Theo biên bản xác minh tại địa phương nơi các đương sự sinh sống và đăng ký kết hôn thể hiện: Chị Đỗ Cẩm Anh Th và anh Vũ Đình H kết hôn hợp pháp. Anh chị chỉ chung sống cùng nhau tại địa phương một thời gian ngắn thì chị Th đi lao động tại nước ngoài, từ đó vợ chồng sống ly thân và không còn quan tâm đến nhau. Nay chị Th có đơn đề nghị giải quyết ly hôn, địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật để đảm bảo quyền lợi của các đương sự trong vụ án.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn chị Đỗ Cẩm Anh Th, bị đơn anh Vũ Đình H vắng mặt và có đơn, quan điểm đề nghị xét xử vắng mặt đồng thời giữ nguyên các ý kiến đã trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm:Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử (HĐXX), các đương sự thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS).Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56 Luật HN&GD, Điều 147 BLTTDS; Nghị quyết 326 quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đỗ Cẩm Anh Th ly hôn anh Vũ Đình H; Về án phí: Chị Đỗ Cẩm Anh Th phải chịu án phí ly hôn theo quy định.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và xem xét, quan điểm đại diện Viện kiểm sát, HĐXX nhận định:*

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn chị Đỗ Cẩm Anh Th có nơi cư trú trước khi xuất cảnh tại thôn Q, xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương, hiện đang sinh sống tại Đài Loan (Trung Quốc), trong thời gian nghỉ phép về Việt Nam chị Th đã gửi đơn đề nghị giải quyết ly hôn, bản tự khai, giấy ủy quyền đến Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương. Các tài liệu này đều có xác nhận của UBND xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương nên có đủ cơ sở khẳng định đúng ý chí, nguyện vọng ly hôn của chị Th và việc Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền. Tại phiên tòa, chị Th, anh H vắng mặt và có đơn, đề nghị giải quyết vắng mặt. Do vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 BLTTDS, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Cẩm Anh Th và anh Vũ Đình H kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương, ngày 28/02/2020 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm. Tháng 12/2020 chị Th đi nước ngoài, mỗi người đã xây dựng cuộc sống riêng. Trên thực tế vợ chồng đã sống ly thân, không còn quan tâm, chia sẻ, yêu thương, chăm sóc, giúp đỡ nhau trong cuộc sống, không thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình. Bản thân anh H cũng xác định vợ chồng không còn tình cảm nên cũng đồng ý ly hôn. Như vậy, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Th và anh H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được và được chứng minh qua lời khai của các đương sự và quan điểm của địa phương. Do vậy, chấp nhận yêu cầu khởi kiện, xử cho chị Th ly hôn anh H là phù hợp với quy định tại Điều 51 và 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Chị Đỗ Cẩm Anh Th và anh Vũ Đình H không có con chung nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết. Các đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết phân chia tài sản chung sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật (nếu có).

[3]Về án phí: Chị Đỗ Cẩm Anh Th là nguyên đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (về Hôn nhân gia đình) theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì những lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng các Điều 51; 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị **Đỗ Cẩm Anh Th** ly hôn anh **Vũ Đình H.**

2. Về án phí: Chị Đỗ Cẩm Anh Th phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (về Hôn nhân gia đình) và được đối trừ số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí do bà Đỗ Thị Minh Yên nộp thay, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0000752 ngày 29/5/2023 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.

3. Về quyền kháng cáo: Anh Vũ Đình H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Chị Đỗ Cẩm Anh Th được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương (để ghi sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ, VP, Tòa GD&NCTN

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*(đã ký)*

**Nguyễn Minh Tân**